

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 14-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hoàng Vũ;

Bà Ngô Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

Trần Hoài Th, sinh năm 1977; Nơi cư trú: ấp C, xã Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Tr và bà Võ Thị X (đều đã chết); Có vợ là Đinh Thị Th (đã ly hôn); có con là Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 2000; Tiền án: 01 (Ngày 22/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”); Tiền sự: chưa; Nhân thân: không tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/9/2019 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Cơ quan Tạm giữ, tạm giam công an huyện Vĩnh Thuận; có mặt.

Người làm chứng:

- Trịnh Kim Ph, sinh năm 1964; Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt

- Huỳnh Văn D, sinh năm 1989; có mặt

- Trương Văn N, sinh năm 1992; vắng mặt

Cùng cư trú: ấp C, xã Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang.

- Phạm Phước Ng, sinh năm 1995; Nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 13/9/2019, sau khi mua được ma túy Th cùng Huỳnh Thanh D, Trương Văn N, Nguyễn Quốc Kh và Phạm Phước Ng đến nhà trọ Kim Ph do Trịnh Kim Ph làm chủ tại ấp H, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang thuê phòng số 06 để sử dụng ma túy. Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc đang trong phòng trọ thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Thuận kiểm tra, phát hiện Th cất giấu 01 bịch mylon chứa chất ma túy để trong ví da trong túi quần sau bên phải đang mặc trên người nên tiến hành lập biên bản bắt quả tang đối với Trần Hoài Th và thu giữ vật chứng nêu trên.

Trong quá trình điều tra Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và khai nhận trước đó ngày 12/9/2019 Kh và D rủ hùn tiền mua ma túy về sử dụng thì Th đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe đến đoạn lộ gần cầu H thuộc ấp M, xã Vĩnh B, huyện Th tỉnh Kiên Giang thì gặp Quốc D cư ngụ xã H, huyện T, tỉnh Kiên Giang (không rõ địa chỉ cụ thể) đang nằm võng cập lề lộ, Th đã quen biết D từ trước nên đã hỏi D còn ma túy không chia cho Th sử dụng, D nói còn nên Th đã mua ma túy của D với số tiền 700.000đ, sau đó về cùng nhóm bạn sử dụng, số còn lại cất giấu trong người không ai biết sau đó bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất, kích thước bịch nylon là 1,20cm x 2,20cm, được niêm phong;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng;
- 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, sọc trắng có cắt nhọn một đầu, dài 6,26cm;
- 01 (một) ống thủy tinh bị gãy đôi (dụng cụ sử dụng ma túy);
- 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsum màu xám, loại J7 Pro, sim số 039.279.2222 và 0949.704.855, điện thoại đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 16/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối

lượng mẫu gửi giám định là 0,1977 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 232, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSVT ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Hoài Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoài Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoài Th từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu 568, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Trần Văn Ng và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Kiên Giang; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, sọc trắng có cắt nhọn một đầu, dài 6,26cm; 01 (một) ống thủy tinh bị gãy đôi (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Trần Hoài Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, loại J7 Pro, sim số 039.279.2222 và 0947.704.855, điện thoại đã qua sử dụng.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của người làm chứng Trịnh Kim Ph, Trương Văn N, Phạm Phước Ng đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, xét thấy không trở ngại đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt Trịnh Kim Ph, Trương Văn N, Phạm Phước Ng.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Hoài Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại phòng trọ số 06 nhà trọ Kim Ph tại ấp H, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang Trần Hoài Th có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,1977 gam; khi thực hiện hành vi bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngoài lần phạm tội này thì vào ngày 22/02/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đang trong thời gian hoãn chấp hành án thì đến ngày 13/9/2019 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án thật xứng đáng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Song, xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với Trịnh Thị Kim Ph là chủ nhà trọ Kim Ph, trong quá trình cho bị cáo Th ở đã thực hiện đầy đủ quy định về đăng ký lưu trú và không biết việc bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không vi phạm pháp luật.

Đối với Huỳnh Văn D, Phạm Phước Ng và Trương Văn N có hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy, riêng D có hùng tiền với Th mua ma túy để sử dụng và sau đó đã sử dụng ma túy mà Th mua được, nhưng việc Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì D, N, và Ng không biết nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Vĩnh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, N và Ng.

Đối với Nguyễn Quốc Kh đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Quốc D là người bán ma túy cho Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thuận đã tiến hành, điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ đối tượng này, do đó chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu 568, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Trần Văn Ngh và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Kiên Giang; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, sọc trắng có cắt nhọn một đầu, dài 6,26cm; 01 (một) ống thủy tinh bị gãy đôi (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng do các vật chứng này là vật cấm lưu hành và là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, loại J7 Pro, sim số 039.279.2222 và 0947.704.855, điện thoại đã qua sử dụng của Trần Hoài Th do vật chứng này không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Th.

[9] *Về án phí sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Hoài Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoài Th 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt Bản án số 03/2019/HS-ST ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận 01 năm tù. Hình phạt chung của hai Bản án bị cáo phải chấp hành là 02 năm 06 tháng tù, tính kể từ ngày 13/9/2019 và được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2018

đến ngày 25/12/2018.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu 568, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Trần Văn Ngh và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Kiên Giang; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, sọc trắng có cắt nhọn một đầu, dài 6,26cm; 01 (một) ống thủy tinh bị gãy đôi (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Trần Hoài Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, loại J7 Pro, sim số 039.279.2222 và 0947.704.855, điện thoại đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/12/2019).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Hoài Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã Th;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng (PV27) CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ